|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **119** **/**NQ-HĐND | *Hưng Yên, ngày 08 tháng 12 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;**

**thu chi ngân sách địa phương năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm

Căn cứ Chỉ thị số[29/CT-TTg](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=21/CT-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 05/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Thông tư số [71/2017/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=91/2016/TT-BTC&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 13/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và Kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm 2018-2021;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-BTC ngày 29/11/2017 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét Báo cáo số 368/BC-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 475/BC-KTNS ngày 01/12/2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; Ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 12.005.000 triệu đồng, Trong đó:

**-** Thu nội địa: 8.565.000 triệu đồng.

**-** Thu hoạt động xuất nhập khẩu: 3.440.000 triệu đồng.

2. Thu ngân sách địa phương: 8.958.537 triệu đồng. Trong đó:

2.1. Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp: 7.859.211 triệu đồng; trong đó:

- Các khoản thu NSĐP hưởng 100%: 1.681.500 triệu đồng.

- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 6.177.711 triệu đồng.

2.2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 1.099.326 triệu đồng; trong đó: Thu bổ sung có mục tiêu: 1.099.326 triệu đồng.

3. Dự toán chi ngân sách địa phương: 9.008.537 triệu đồng.

- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương: 8.935.237 triệu đồng

- Chi thực hiện các chương trình MTQG : 73.300 triệu đồng

4. Bội chi ngân sách địa phương: 50.000 triệu đồng.

5. Tổng mức vay của địa phương: 130.000 triệu đồng.

6. Trả nợ gốc vay của Ngân sách địa phương: 80.000 triệu đồng.

*(Chi tiết tại các Biểu mẫu 15,16,17,18 kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó:

- Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước phải đúng quy định, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt luật thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế chống thất thu, ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế; phát hiện kịp thời và xử lý các trường hợp kê khai không đúng, gian lận, trốn thuế và trây ỳ không nộp thuế.

- Chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu khảo sát nước ngoài, hạn chế mua sắm trang thiết bị có giá trị lớn chưa cần thiết; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý, chi ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

- Thực hiện chi trả tiền lương được được điều chỉnh khi có tăng mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công bằng mức lương cơ sở, đảm bảo theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, dành nguồn tăng thu để chi đầu tư phát triển, hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách, tạo nguồn cải cách tiền lương và hỗ trợ mua sắm sửa chữa để nâng cao chất lượng dịch vụ công.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2018 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 còn dư chuyển sang (nếu có).

- Chủ động bố trí chi trả nợ các khoản vay của tỉnh trong dự toán chi đầu tư phát triển; bố trí chi trả nợ gốc theo đúng quy định của Luật NSNN từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư và vay mới trong năm.

**Điều 3.**Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Ban công tác ĐB thuộc UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tài chính;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - UBMTTQ Việt Nam tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;  - TT HĐND, UBND, UBMTTQ huyện, TP;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;  - Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Đỗ Xuân Tuyên** |